

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-84/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 11 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 12/02/2026 đến ngày 21/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục tăng cường, khoảng ngày 13-14/2 hình thành rãnh áp thấp có trục qua 25-28 độ vĩ bắc sau bị nén và đẩy dần lên bởi áp cao lạnh lục địa được tăng cường yếu vào ngày 16-17/02. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 11/02/2026							Ngày 12/02/2026							Ngày 13/02/2026						Ngày 14/02/2026					
	T _m	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	T _x	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	T _m	T _x	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	T _m	T _x	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	21	0	11	NW	2	97		26	3	94	NW	2	85		19	28	11	NE	2		20	28	12	NE	2	
Hoài Ân	22	8	82	N	1	94		28	1	90	N	2	75		21	30	87	NE	3		21	30	85	NE	3	
Hoài Nhơn	22	0	13	N	2	88		27	0	13	N	3	76		21	28	15	NE	4		22	29	91	NE	4	
Phù Mỹ	22	0	7	N	4	91		28	0	6	N	3	74		21	29	16	NE	4		21	29	15	NE	4	
Phù Cát	22	0	13	N	3	86		29	0	6	N	3	68		21	31	16	NE	4		22	30	16	NE	4	
An Nhơn	22	2	87	N	1	91		28	0	13	NW	1	73		21	29	17	NE	4		21	29	13	NE	4	
Vĩnh Thạnh	20	0	10	N	2	95		27	0	9	N	2	79		19	29	18	E	3		20	29	14	E	3	
Tây Sơn	22	2	92	N	1	89		29	0	7	N	2	71		22	30	90	NE	4		22	30	84	NE	3	
Vân Canh	22	12	81	N	3	99		25	14	81	N	3	85		21	29	15	NE	4		21	30	17	NE	4	
Tuy Phước	22	9	91	N	1	89		29	0	5	N	2	71		22	30	84	NE	4		22	30	84	NE	3	
Cát Tiến	22	11	89	NW	1	97		27	13	87	W	1	77		22	28	91	NE	4		22	28	82	NE	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 11/02/2026							Ngày 12/02/2026							Ngày 13/02/2026						Ngày 14/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	22	13	83	NW	1	97		27	13	81	W	1	77		22	28	94	NE	4		22	28	81	NE	4	
Pleiku	17	0	10	NE	2	82		26	0	5	N	3	63		16	27	11	E	5		16	27	12	E	4	
Đak Đoa	17	0	9	NE	2	82		27	0	12	N	3	63		16	27	15	E	5		16	28	18	E	4	
Mang Yang	17	0	13	E	4	81		26	0	14	NE	4	67		16	26	10	E	5		16	26	19	E	5	
Ia Ly	18	0	13	E	2	79		31	0	5	NE	2	45		17	31	18	NE	2		17	33	10	NE	1	
Ia Grai	20	0	5	E	2	70		31	0	14	E	2	46		19	31	17	E	3		18	31	17	SE	2	
Đức Cơ	21	0	6	E	3	70		31	0	6	E	2	47		19	31	11	E	4		19	31	11	E	4	
Chư Prông	18	0	13	E	5	82		28	0	10	E	5	61		17	28	19	E	6		17	28	14	E	5	
Ia Mơ	18	0	13	E	5	82		28	0	5	E	5	61		17	28	10	E	6		17	28	14	E	5	
Chư Sê	19	0	5	E	2	82		29	0	11	NE	1	59		18	28	19	E	6		18	29	14	E	5	
Chư Puh	21	0	7	E	7	81		29	0	5	E	7	60		19	30	11	E	7		20	30	18	E	6	
Kbang	18	0	11	N	3	96		26	0	7	N	3	77		17	26	11	E	3		17	27	11	E	3	
An Khê	20	0	9	NE	3	89		26	0	10	NE	4	72		18	28	12	E	5		19	28	15	E	5	
Đak Pơ	19	0	12	NE	2	90		26	0	5	N	3	72		17	27	12	E	5		18	28	17	E	5	
Kông Chro	20	0	7	NE	4	88		27	0	11	NE	4	70		19	29	14	E	5		20	29	13	E	5	
Ayun Pa	20	0	5	S	2	81		31	0	8	S	1	60		21	32	12	E	4		22	31	16	E	4	
Ia Pa	22	0	10	NE	4	82		29	0	14	NE	4	67		21	31	16	NE	5		22	31	10	NE	5	
Phú Thiện	22	0	9	E	3	77		31	0	7	NE	3	59		22	33	19	E	4		22	31	10	E	4	
Phú Túc	22	0	6	S	2	81		31	0	12	S	2	59		22	33	13	E	4		22	31	11	E	4	

Địa điểm	Ngày 15/02/2026				Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Ngày 20/02/2026				Ngày 21/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	18	30	17		21	30	28		23	27	78		22	27	77		22	27	74		21	26	74		21	27	60		21
Hoài Ân	20	31	29		22	31	25		23	29	80		22	28	74		23	30	62		22	29	74		22	29	63		26
Hoài Nhơn	19	29	21		22	30	27		23	29	75		22	29	79		23	28	62		22	28	68		22	28	65		15
Phù Mỹ	21	30	26		22	30	19		23	29	77		22	28	71		23	29	67		22	28	66		22	28	70		10
Phù Cát	21	30	18		22	32	29		23	30	16		22	29	25		23	30	74		22	30	25		22	30	26		7
An Nhơn	21	29	26		22	31	19		23	30	78		22	29	71		22	30	33		22	29	64		22	29	64		10
Vĩnh Thạnh	20	30	19		21	31	28		23	29	19		22	29	22		22	29	74		21	29	64		21	29	60		6
Tây Sơn	22	30	23		22	31	17		23	30	72		22	29	72		23	30	61		22	30	69		22	30	67		25
Vân Canh	20	26	27		22	28	75		23	30	76		22	29	70		22	27	68		22	30	63		21	30	69		23
Tuy Phước	22	30	28		22	31	26		23	30	75		22	29	74		23	30	72		22	30	73		22	30	70		25
Cát Tiến	22	29	17		22	29	24		23	29	79		23	28	82		23	29	64		22	28	71		22	28	69		27
Quy Nhơn	22	29	19		22	29	17		23	29	79		23	28	78		23	29	60		22	28	64		22	28	63		27
Pleiku	17	28	17		18	27	22		18	27	23		17	28	28		17	28	30		17	26	39		17	26	26		0
Đak Đoa	17	29	23		18	28	26		18	28	26		17	28	20		17	28	39		17	27	35		17	27	34		0
Mang Yang	17	28	18		18	27	19		18	27	19		18	27	29		18	27	33		17	26	31		17	26	35		0
Ia Ly	17	31	84		18	31	23		19	31	20		19	31	16		18	30	36		18	30	29		18	30	26		1
Ia Grai	20	30	15		21	30	18		20	30	29		20	30	28		20	31	26		19	31	32		19	31	39		1
Đức Cơ	20	31	19		22	31	19		22	31	24		21	31	20		21	31	31		20	31	35		20	31	36		1
Chư Prông	18	29	17		20	28	26		19	29	26		19	29	23		18	29	34		18	27	38		18	27	32		0
Ia Mơ	18	29	23		20	28	19		19	29	25		19	29	23		18	29	32		18	27	33		18	27	30		0
Chư Sê	18	30	26		20	30	19		20	30	16		19	30	22		19	30	30		19	28	38		19	28	30		0
Chư Pưh	20	30	23		21	31	15		22	30	18		21	30	16		21	31	33		20	30	38		20	30	25		0

Địa điểm	Ngày 15/02/2026				Ngày 16/02/2026				Ngày 17/02/2026				Ngày 18/02/2026				Ngày 19/02/2026				Ngày 20/02/2026				Ngày 21/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	28	27		18	28	25		20	27	20		20	27	24		19	27	37		19	26	27		19	26	28		2
An Khê	18	30	26		20	29	29		21	28	22		21	28	21		21	28	67		20	28	34		20	28	32		4
Đak Pơ	17	30	25		20	29	24		21	28	75		20	29	15		20	28	60		20	28	25		20	28	34		2
Kông Chro	19	31	16		21	30	25		22	30	72		21	30	16		21	30	33		21	29	34		21	29	33		2
Ayun Pa	20	32	16		20	32	26		20	32	22		30	32	15		20	32	36		20	31	30		20	31	26		1
Ia Pa	21	32	22		22	32	27		22	32	18		22	32	15		23	32	32		23	31	27		23	31	38		0
Phú Thiện	22	32	15		22	32	27		22	32	23		22	32	19		23	32	35		23	31	32		23	31	33		1
Phú Túc	23	31	25		22	32	28		22	32	25		22	32	22		23	32	39		23	31	38		23	31	38		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 12/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar